

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

TIỂU SỬ PHỐI THÁNH
bùi ái thọại
BIÊN SOẠN | SĨ TÀI BÙI VĂN TIẾP

TÀI LIỆU SƯU TẦM
ẤN BẢN 1984

Ebook được làm theo **ẤN-BẢN** phổ biến trên Website **DAOCAODAL.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **SĨ TÀI BÙI VĂN TIẾP, BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAL.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 09/08/2013

Tâm Nguyên

TIỂU SỬ PHỐI THÁNH BÙI ÁI THỌ

SĨ TÀI BÙI VĂN TIẾP BIÊN SOẠN [1984]

MỤC LỤC

❖	TIỂU SỬ PHỐI THÁNH BÙI ÁI THOẠI	9
▪	TIỂU SỬ PHỐI THÁNH BÙI ÁI THOẠI	11
	I. Các Liên Hệ Gia Đình Và Thân Thế.....	11
	II. Thời Kỳ Trưởng Thành.....	12
	III. Ấn Chứng Thiêng Liêng	16
	IV. Kết Luận.....	17
	Thánh Giáo Liên Quan Đến Ông Bùi Ái Thoại	18
	Ông Bùi Ái Thoại Được Thờ Nơi Bùi Phú Từ	19



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

**TIỂU SỬ PHỐI THÁNH
BÙI ÁI THOẠI**

TIỂU SỬ PHỐI THÁNH BÙI ÁI THỌẠI

Sĩ Tải BÙI VĂN TIẾP

Chúng tôi xin trích tiểu sử của ông Bùi Ái Thoại nơi quyển “Trích Lục Tiểu Sử” trang 10 của đầu phòng khoa mục Nguyễn Xuân Nô soạn.

(Tài liệu này viết bằng ký ức của một nhóm đàn anh trong ban Kiến Trúc của Tòa Thánh Tây Ninh).

I. CÁC LIÊN HỆ GIA ĐÌNH VÀ THÂN THẾ

Tục danh ông Bùi Ái Thoại sanh năm 1913, chánh quán làng Hậu Thành, quận Cái Bè, tỉnh Mỹ Tho.

Cụ thân sinh ông là Bùi Văn Hên, nguyên Đội Trưởng trong quốc gia đàng cụt. Thân Mẫu là Nguyễn Thị Ngã, người Miền Nam theo lối sống thuần túy Á Đông, lấy Nho phong làm nề nếp.

Ông bà cụ thân sinh ông Bùi Ái Thoại có đông con nhưng không nuôi được vẹn toàn. Đến năm 1913 sanh thêm đặng một người con trai và đặt tánh danh là Bùi Ái Thoại.

Về phần tiểu sử của ông được ghi nhận tại đây:

Ngày xưa sách sử đã phổ truyền câu “*Lá rụng về cội*” để làm phân vun bón cho thân cây nuôi sống mầm non vừa nảy nở. Riêng cụ thân sinh của ông Bùi Ái Thoại cũng theo định luật “*Tre Tân*” sau thời gian khổ vì những trở

đã qua đời cũng như dồn hết tâm lực vào tương lai cho người con thơ dại, nên lần lần thân thể hao mòn, sức hơi kiệt quệ, ông và bà cụ cõi Hạc tách trần trong lúc tuổi đời của người con thân yêu chưa trải qua dù một lần sóng gió.

Tuy nhiên cũng nhờ ảnh hưởng theo đức độ của của mẹ cha truyền lại trong buổi sanh tiền nên cái sản nghiệp tinh thần nầy đã ung đúc cho ông Bùi Ái Thoại có đủ trí thức định phận và sự nghiệp hiển vinh của ông trong nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ hiện nay đã chứng minh hùng hồn điều đó. Nó lại còn phù hợp với bút pháp bút tích của Đức Hộ Pháp trong Bộ Phương Tu:

.....

*Chứa vàng nhiều để lại cho con,
Còn chứa ắc giữ còn bền lộc.
Chứa sách để cho con sau học,
Chứa chắc con biết đọc cùng chẳng?
Chứa đức kia bằng vững khôn ngần,
Con cháu hưởng lâu bằng Trời Đất.....*

II. THỜI KỲ TRƯỞNG THÀNH

Và từ đây thân bơ vơ lạc lõng, cảnh đơn độc nổi trôi với tuổi đời còn non nớt, tuy mới tập bước vào đời nhưng ngay bây giờ ông đã trở nên người có kiến thức, suy tư tìm về một hướng nên ông đã vào lập công nơi sở Lương Điền Công Nghệ tại Cái Bè ngày 7-10 Đinh Mão, một trong những cơ sở chuyên lo hiến giúp lương thực về Tòa Thánh để lo công quả lúc bấy giờ.

Đến năm 1933 ông được 21 tuổi làm bốn phận Nhơn Đạo lo kiếp sống thể tình và thời gian nầy ông nương náo

nơi quê vợ. Gia đình ông sanh được một người con gái nhưng chẳng may vợ ông sau một cơn bạo bệnh đã từ trần. Kể đó không lâu người con gái cũng nối gót theo mẹ về bên kia thế giới để lại cho ông một nỗi sầu đơn độc. Tuy nhiên ông vẫn lưu trú quê vợ để thủ hiếu với mẹ cha và trọn nghĩa với vợ hiền.

Đến năm 1935 có lệnh gọi những người về Tòa Thánh lập công ông liền xin phép cha mẹ vợ về Tòa Thánh theo chỉ thị trên.

Trước khi từ giã gia đình để dẫn thân vào cửa Đạo ông có ghi một bài thơ từ giã như sau:

*Xót canh cuốn phong chiếc cội Ngô,
Khách trần sống sót bại cơ đồ.
Hai năm thê phụng người tròn tiết,
Thảm đạm hải nhi xót cụm mô.
Thệ hải lời vàng cam lỗi hẹn,
Than ôi! ai rẽ nhịp cầu ô.
Thủ trình cũng nghĩa duyên trăm nguyện,
Toan tránh đường ba niệm Nam Mô.*

Rời gót hành trang một bầu nhiệt huyết với hoài bão đã canh cánh ôm ấp, nên khi về đến Tòa Thánh ông liền nhập vào Sở Phước Thiện ở Bò Cạp để lập công cho đến năm 1936. Năm nầy Hội Thánh khởi công kiến tạo Tòa Thánh và Thánh Lịnh của Đức Hộ Pháp đã ban truyền cho mỗi cơ sở ai có biệt tài chi phải về góp mặt tô điểm Tổ Đình.

Tiếp được lệnh triệu, ông về Hội Thánh trình diện và được Hội Thánh giao cho trách nhiệm Tá Lý Sở Đắp Vẽ, để cùng hiệp chung tay với anh em bốn Đạo hiện đã

có mặt trước nơi đây để lo sắp xếp nền đại nghiệp.

Phần việc trước hết là tạo tác Báo Ân Từ để đi quả Càn Khôn vào thờ tạm. Kế tiếp là phần tạo dựng ngôi Đền Thánh. Trong nhiệm vụ Tá Lý ông luôn luôn tỏ ra người có khả năng hoạt bát rất xứng đáng là người anh gương mẫu hướng dẫn chu đáo đoàn em trên nghề nghiệp, nên luôn được sự tín nhiệm của bề trên cũng như sự yêu vì của hạ cấp.

Công việc tiến hành đến năm 1939, chánh phủ Pháp bắt buộc đình công kiến tạo.

Năm Tân Tỵ (1941) ông vâng lệnh Đức Hộ Pháp ra hiệp với ông Chí Thiện Lê Văn Gấm tạo lập lò chén thuộc Sở Công Nghệ ở Giang Tân để trước có phương thế sanh nhai sau dạy cho người Đạo hữu hiến thân nên nghề nghiệp đặng bảo thủ với nhau trong thời đại chinh nghiêng, bị bóp chẹt đủ mọi mặt mưu sinh khiến tất cả cơ sở của Đạo lúc bấy giờ đều thất bại luôn. Cả việc này lần lần cũng đến sự đổ vỡ bởi thời thế biến thiên.

Xót cảnh đau lòng trước bao tủi hờn dồn dập, dầu phải ngậm ngùi theo hưởng lấy những chua cay nhất của tình đời, nhưng tâm linh vẫn là một khối kim cương sáng chói giúp cho Ngài trụ vững đức tin tuyệt đối qua các lối tiên tri của các Đấng luôn kỳ vọng ngày tươi sáng của nền Đại Đạo sớm phục hồi, hầu dâng hiến chút tài riêng, chung điểm tô nền đại nghiệp. Trước tình huống đấng cay và tủi hờn này, ông có lưu lại một bài thi, xin ghi nguyên văn:

*Đưa danh như nghĩa nổi quên mình,
Bước Không đã nguyên dạ sắt đĩnh.*

*Trước cảnh Đờ Quyên kêu vắng chúa,
Sau đèn tiếng Quốc vọng xa đình.
Gió lay cây ngã tài chi chẳng,
Mặt bể cầu Thiên trở lối chinh.
Thay mặt trần gian xin kiếu lỗi,
Hườn tâm vọng nghĩa hoạn gia đình.*

Nhưng gió lốc không thổi suốt ngày, sau cơn mưa Trời đem ánh sáng chan hòa khắp mọi nơi để cho ông cũng như tất cả những người mang hoài bão trên đều hân hoan đón nghe câu “*Thiên từng nhơn nguyện*” đã về với mọi tâm hồn.

Tháng giêng năm Ất Dậu (1945) ngày lịch sử ghi nhận chế độ của người Pháp bị sụp đổ, chủ quyền của Hội Thánh Cao Đài Tây Ninh được phục hưng, nên công việc tái thiết ngôi Tổ Đình và các dinh thự Nội ô được lần lượt tiếp tục tiến hành. Ông về Tòa Thánh tái thủ nhiệm vụ Tá Lý như xưa với trọn vẹn niềm đặc kỳ sở vọng.

Ông hăng say làm nhiệm vụ và khuyến khích anh em phải đem hết khả năng phụng sự, trước trả hiếu Đức Đại Từ Phụ và Đại Từ Mẫu, sau gọi là đền đáp công ơn của Đức Hộ Pháp đã gia công huấn dạy nên nghề cho khỏi thẹn một kiếp sanh may duyên gặp Đạo.

Công việc tái thiết ngôi Tổ Đình được khởi công trước nhất, bởi sau buổi Đạo chinh nghiêng, ngôi Báo Ân Từ nơi thờ tạm Đức Chí Tôn bị quân đội Pháp phá ra làm nhà tiệc khao quân, nên không có chỗ tôn nghiêm thờ phụng để cho toàn Đạo sùng bái. Thế nên cần làm gấp Đền Thánh cho sớm hoàn thành để di Quả Càn Khôn vào an vị.

Thế rồi thời gian tuy trầm lặng, nhưng nơi đây sự hoạt động không ngừng, triển miên theo năm tháng. Tiếng hò dào dạt, giọng hát xây nền, âm thanh bủa đi mênh mang như tiếng thời gian thúc giục, muôn lòng như một, tựu thành một khối quyết đóng góp dầu bằng nước mắt mồ hôi, sáng sủa hiển dăng trọn vẹn....

Có truyền thuyết được xác nhận rằng, sự khổ sở vất vả của người làm công quả lúc bấy giờ không biết bao nhiêu mà kể. Vì là buổi Đạo chưa nên hình nên cơm không đủ ăn phải thay vào cháo rau cho đỡ dạ. Nhưng tất cả tinh thần mọi người đều sốt sắng, nhờ quyền lực vô hình vẫn cặm cụi hy sinh quyết xả thân mình cho đại cuộc. Riêng ông nhờ Thiên ân bổ đức nên được một khối óc sáng suốt, bàn tay mỹ thuật tinh vi mà hình cốt của các bậc Giáo Chủ, Phật, Thánh, Tiên, Hiền ngoài cũng như trong Đền Thánh đều có tay ông nắn đắp.

Sức người thì có hạn, mà ông làm bất chấp cả ngày đêm, thêm vì buồn cảnh Sự phụ bị lưu đày, chưa hồi loan về cố quốc. Nên lần lần sinh lực bị suy tàn, tinh thần yếu giảm, bị chứng bệnh nan y, vô phương điều trị. Dầu Hội Thánh cố tâm tìm đủ Thầy hay thuốc tốt, nhưng căn bệnh ông chẳng thuyên giảm. Đến ngày 29 tháng Giêng năm Bính Tuất (1946) ông cởi xác trần tách bước than mây để qui hồi cựu vị, lưu lại bao nỗi luyến tiếc thương tâm cho người chung chí hướng.

III. ÁN CHỨNG THIÊNG LIÊNG

Sự kiện chứng minh ông Bùi Ái Thoại được đặc Đạo vào hàng Phối Thánh năm Đinh Hợi 1947 Bà Bát Nương Điều Trì Cung giảng cơ cho Hội Thánh được biết: Ông Tá

Lý Bùi Ái Thoại đã được đặc Đạo vào hàng Phối Thánh để ghi vào ngày kỷ niệm trong Đạo Lễ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, truyền tụng đến ngày nay.

IV. KẾT LUẬN

Tiểu sử của Ngài Phối Thánh được viết bằng ký ức của các bậc đàn anh trong Ban Kiến Trúc lúc trước đã vinh hạnh chung sống, gần gũi với Ngài qua những năm dài lập công qua cửa Đạo.

Điểm đặc sắc nhất được ghi nhận là buổi sanh tiền, tuy là một Đạo Hữu nhưng đầy đủ thiện chí thiện tâm, tập trung tinh thần dồn vào việc làm đại nghiệp. Hơn nữa Ngài đã ý thức rõ rệt hai chữ Hiến Thân nên được Thiên ân bổ đức cho kiến thức minh mẫn và phần kỹ nghệ tinh vi sắc xảo mà các chứng tích cụ thể cho chúng ta hiển nhiên như: Tượng cốt của Tam Trấn Oai Nghiêm và các Đấng Giáo Chủ trong Nho, Thích, Đạo (gọi là tượng Ngũ Chi). Phía hữu có Thất Thánh, bên tả có tượng Bát Tiên.

Phía ngoài Đền Thánh có pho tượng hai ông Thiện, ông Ác; trên có hình cốt của Đức Quyền Giáo Tông và bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh. Và các sự tích chung quanh Bao Lơn Đài: Sĩ, Nông, Công, thương, Ngư, Tiên, Canh, Mực...

Bên trong Đền Thánh nơi Hiệp Thiên Đài cạnh Ngai Hộ Pháp có hình tượng Đức Cao Thượng Phẩm uy nghi. Trên nóc Hiệp Thiên Đài có pho tượng Đức Di Lạc cõi cạp. Trên nóc Nghinh Phong Đài có tượng Long Mã đứng trên quả địa cầu. Trên nóc Bát Quái Đài có hình tượng của 3 vị Cổ Phật... và những chứng tích đó được kể là sự nghiệp vinh hiển nhất của Ngài còn lưu lại mãi mãi đến

ngày nay và ngày sau cho hơn sanh chiêm bái.

Về hạnh đức Ngài cũng đã thể hiện đầy đủ trong câu “*Khắc kỷ phục lễ*” trên tòng lệnh Hội Thánh để giữ đúng luật pháp qui điều, dưới thuận thảo hòa mình theo lối sống tập thể của các anh em, lấy ôn nhu làm mẫu mực, dù trong Đạo hữu có tâm lý bất hòa Ngài cũng cố tìm phương dung hợp dù phải vướng lấy ít nhiều nhục tử Ngài vẫn cam lòng, miễn sao anh thuận em vui để đi bước cùng nhau trọn đi trên đường vun bồi nên âm chất.

Như trên đã xác định, tiểu sử của Ngài Phối Thánh chỉ được viết bằng ký ức tức nhiên có nhiều điều khẩu định không được đầy đủ, chỉ khái lược bằng đại cương hầu tích lưu đến ngàn sau một tấm gương sáng chói.

THÁNH GIÁO LIÊN QUAN ĐẾN ÔNG BÙI ÁI THOẠI

Phò loan: Hộ Pháp, Khai Pháp

Báo Ân Từ, đêm 7–11 Mậu Tý (1948)

CAO THƯỢNG PHẨM

Bản Tăng chào các bạn và mấy em Nam, Nữ.

Hộ Pháp! khi đăng thơ trả lời thì Bản Tăng mời hai vị Phối Thánh đến thăm bạn. Vậy Bản Tăng nhượng cơ cho họ, nhưng xong rồi thì tái thủ cơ dùm cho Bản Tăng chuyện vắng đời điều.

TÁI CẦU

Bạch Sư Phụ con là Thoại.

Thưa chào chư vị Sư Thúc, Sư Huynh.

Hèn lâu con nhớ Sư Phụ lắm, nên không biết làm sao. Khi Sư Phụ bị đày, con rầu buồn quá đời, thêm lo lắng Tòa

Thánh chưa rời, làm ngày làm đêm nên mang bệnh nan y mà qui liễu. Nhờ Chí Tôn thương nên ban Linh Ngọc Hư cho vào hàng Phối Thánh.

Bạch Sư Phụ! làm ơn nói lại với Năm Sỏi và Sáu Út rằng: Kinh đã bị án Phong Đô, nhưng nhờ công nghiệp tạo tác Đền Thánh, Chí Tôn ân xá cho chuyển kiếp luân hồi mà chưa đi, còn đang kiện ông Chử.

Con gặp Quận và Ngưu lẫn quần nơi Thánh Địa đứng đợi lệnh trả oán theo Ngọc Hư Cung cho phép. Nhưng Phạm Phối Thánh và con khuyên lơn họ, để cho tội nhưn phụng sự quốc gia và nghi thánh tâm, oan gia nghi giải bất nhi kiết, nên họ cũng an lòng đợi xem hành tàng của kẻ tội nhưn, hoặc tha hoặc trị.

Con mời dắt anh Thiết kiến diện Sư Thúc Thượng Phẩm để người điều độ.

Con nhớ mấy anh em của con quá!

Sư Phụ nói lại với họ nếu con có phước giáng cơ dựng thường, con có nhiều điều với họ.

Con xin lạy Sư Phụ và con xin kiếu

THẮNG

ÔNG BÙI ÁI THOẠI ĐƯỢC THỜ NƠI BÙI PHỦ TỪ

Nơi Bùi Phủ Từ tọa lạc tại đường Bình Dương Đạo, từ cửa Hòa Viện đi thẳng vào núi Điện Bà lối 3 cây số phía tay mặt, là nơi thờ chung của gia tộc họ Bùi. Nhưn sanh nội châu thành Thánh Địa hùng nhau xây cất một nhà thờ chung để lập tông đường những người chung họ. Cả gia tộc đồng ý thờ Ngài Phối Thánh Bùi Ái Thoại nơi căn giữa, có bửu ảnh của Ngài được trưng bày rất uy nghi.

Mỗi năm đến ngày giỗ Tổ 11 tháng Giêng làm giỗ chung.

Thật hân hạnh cho họ Bùi đã hành diện có một vị Phối Thánh làm danh dự cho cả Tông Đường.

Còn phần cá nhân Phối Thánh Thoại, không vợ, không con, nay được cả Tông Đường cúng giỗ, tức là không bị cảnh hương tàn khói lạnh như các kẻ cô đơn khác. Cái hạnh phúc là ở chỗ đó.

Nền Đại Đạo càng bành trướng, về sau cả nước có Đạo, cả giòng họ Bùi sẽ đông gấp ngàn lần hơn bây giờ thì cái danh dự Phối Thánh Thoại sẽ tăng trưởng bằng ngàn lần hơn nữa.

Thật là hân hạnh, thật là trọng vọng cho một chơn linh đất Đạo.

Khi còn tại thế ông Bai (tục gọi ông Thánh Tám) có sáng tác trong dịp đắp vẽ 3 tấm Hoa Lam tại Đền Thánh năm Ất Dậu (1945)

*Hè chí thu sang tiết trở Đông,
Uớm Xuân chợt nhớ nợ tang bồng.
Quanh năm ngấm lại buồn cho phận,
Chất tuổi càng thêm thẹn với lòng.
Ôn nước trót đời mang khói trả,
Nợ nhà mắng kiếp tính chửa xong.
Ngùi trông trăm họ mùi chung đỉnh,
Giành giạt giết nhau chẳng tưởng giòng.*

BÙI ÁI THOẠI

Ông Thông Quan có bài cảm tác ông Phối Thánh Bùi Ái Thoại nhân kỷ niệm ngày 1-2 hằng năm:

Tu nhứt kiếp, ngộ nhứt thời,

*Tam Kỳ đắc Đạo dễ như chơi,
Mấy năm công nghiệp nghề sơn phết,
Ngàn thuở lưu danh thợ vẽ vờ.
Phối Thánh từng nghe Bùi Á Thoại,
Bút Thần còn tạc bức tranh phơi.
Nào cần tịnh luyện chi cho nhọc,
Thành Đạo cùng chẳng số bởi Trời.*

THÔNG QUAN

Nơi quyển Cội Đạo Bốn Mùa nơi trang 40, Huệ Phong có cảm đề về công nghiệp của ông Bùi Á Thoại:

*Danh Bùi Á Thoại đẹp muôn vàn,
Đắc Thánh nhờ công rất vẻ vang.
Tả Lý đắp thành khuôn sắc xảo,
Tổ Đình nổi bật nét huy hoàng.
Ấn Trời đã gọi vui muôn thuở,
Sử Đạo còn ghi rõ mấy trang.
Chung khối tinh thần gây đại nghiệp,
Thường năm kỷ niệm tiết xuân quang.*

HUỆ PHONG

Quang Minh

Sưu tầm và khởi soạn ngày 20-3 Giáp Tý (1984)

TIỂU SỬ PHỐI THÁNH BÙI ÁI THOẠI

biên SOẠN | sĩ tǎi BÙI VĂN TIẾP